

Số: LQSL_636/20h40/DBQG

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN CÁC TỈNH KHU VỰC BẮC BỘ**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 20 giờ ngày 15/8 đến 20 giờ ngày 16/8), các tỉnh khu vực Bắc Bộ đã có mưa vừa, mưa to, cục bộ có nơi mưa rất to như: Mường Giôn 66,2mm (Sơn La); Dốc Kẽm 193,7mm (Phú Thọ); Đại Sơn 83,4mm (Lào Cai); Phương Độ 78,2mm (Tuyên Quang); Quảng Bạch 58,0mm (Thái Nguyên), Mông Ân 50,4mm (Cao Bằng); Chi Lăng 74,6mm (Lạng Sơn); Bản Sen 204,7mm (Quảng Ninh); ...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, các tỉnh khu vực Bắc Bộ tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến từ 20-40mm, có nơi trên 70mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 20h40

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



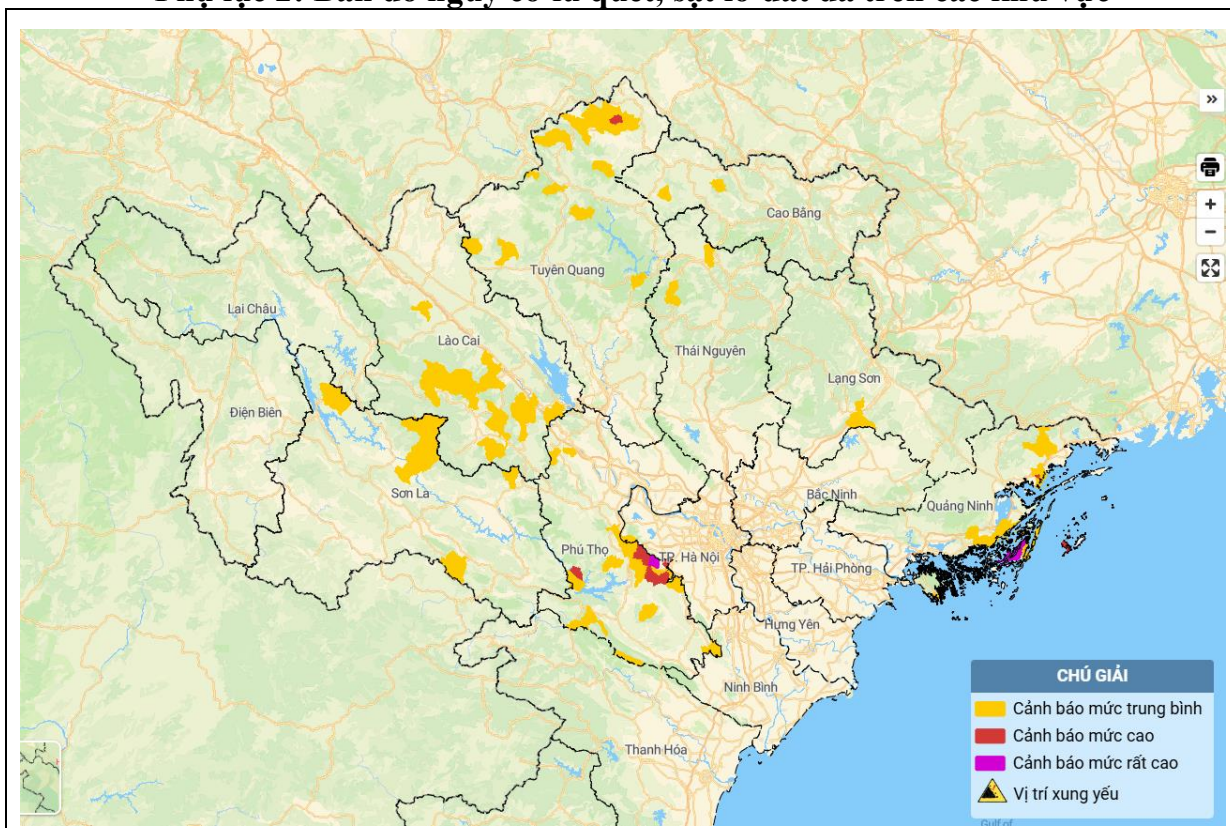
Ngô Hà Hoàng

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Sơn La	Chiềng Hắc, Chiềng Hoa, Lóng Phiêng, Mường Bú, Mường Cơi, Mường Giôn, Ngọc Chiên, Phiêng Khoài
2	Phú Thọ	Lương Sơn ; <i>Liên Sơn, P. Kỳ Sơn, Quy Đức, Thịnh Minh</i> ; Cự Đồng, Đà Bắc, Lạc Thủy, Mai Châu, Mai Hạ, Mường Động, Ngọc Sơn, Sơn Lương, Tân Mai, Tiên Lương, Tu Vũ, Văn Lang, Vân Sơn, Yên Sơn
3	Lào Cai	Đông Cuông, Hưng Khánh, Lương Thịnh, Mỏ Vàng, Nậm Có, P. Âu Lâu, P. Văn Phú, Phình Hồ, Phong Dụ Thượng, Quy Mông, Sơn Lương, Tà Xi Láng, Tân Hợp, Tăng Loỏng, Trấn Yên, Tú Lệ, Văn Chấn, Võ Lao, Xuân Ái
4	Tuyên Quang	<i>Lũng Phìn, Sà Phìn, Sủng Máng</i> ; Bạch Đích, Đồng Văn, Du Già, Hồ Thầu, Khuôn Lùng, Lao Chải, Linh Hồ, Mèo Vạc, Nà Hang, Nghĩa Thuận, P. Hà Giang 1, P. Hà Giang 2, Phố Bàng, Quản Bạ, Thắc Mố, Thanh Thủy, Tiên Nguyên, Tùng Vài, Yên Minh
5	Thái Nguyên	Nam Cường, Phúc Lộc, Quảng Bạch
6	Cao Bằng	Bảo Lâm, Xuân Trường, Yên Thổ
7	Lạng Sơn	Chi Lăng, Nhân Lý, Quan Sơn
8	Quảng Ninh	Đặc khu Vân Đồn; Đặc khu Cô Tô, Đầm Hà; Đường Hoa, P. Cẩm Phả, P. Cửa Ông, P. Mông Dương, P. Quang Hanh, Quảng Tân

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)